WikipediA

Bài toán tối ưu hóa

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Trong khoa học máy tính và toán học, **bài toán tổ i ưu hóa** là <u>bài toán</u> tìm kiế m *lời giải tổ t* nhấ t trong tấ t cả các lời giải khả thị. Bài toán tổ i ưu hóa có thể được chia thành hai loại tùy thuộc vào việc các <u>biế</u> n là <u>liên tục</u> hay <u>rời rạc</u>. Bài toán tổ i ưu hóa với các biế n <u>rời rạc</u> còn được gọi là một <u>bài toán tổ i ưu hóa tổ hợp</u>. Trong một bài toán tổ i ưu hóa tổ hợp, chúng ta tìm kiế m một đổ i tượng như là một <u>số nguyên</u>, <u>hoán vị hay đồ thị từ một tập hợp hữu hạn</u> (hoặc có thể là <u>vô hạn để m được</u>). Bài toán với các biế n liên tục bao gồ m bài toán hạn chế và bài toán đa phương thức.

Mục lục

Bài toán tối ưu hóa liên tục

Bài toán tối ưu hóa tổ hợp

Bài toán tối ưu hóa NP

Tham khảo

Xem thêm

Bài toán tối ưu hóa liên tục

Dạng tiêu chuẩn của một bài toán tố i ưu hóa (liên tục) là [1]

$$egin{array}{ll} ext{minimize} & f(x) \ ext{subject to} & g_i(x) \leq 0, \quad i=1,\ldots,m \ & h_i(x) = 0, \quad i=1,\ldots,p \end{array}$$

trong đó

- $f(x): \mathbb{R}^n \to \mathbb{R} x$,
- $ullet g_i(x) \leq 0$ được gọi là**ràng buộc** bất bình đẳng, và
- $h_i(x) = 0$ được gọi là ràng buộc bình đẳng.

Theo quy ước, dạng tiêu chuẩn xác định một **bài toán cực tiểu hóa**. **Bài toán cực đại hóa** có thể được giải bà ng cách phủ định hàm mục tiêu.

Bài toán tối ưu hóa tổ hợp

Chính thức, là một bài toán tố \dot{i} ưu hóa tổ hợp A là một bộ tứ (I,f,m,g), trong đó

- lacksquare I là một tập hợp các trường hợp;
- ullet đưa ra một ví dụ $x\in I$, f(x) là tập hợp của các lời giải khả thi;
- đưa ra một ví dụ x và một lời giải khả thi y theo x, m(x,y) biểu thị $s \circ do y$, đó thường là một số thực dương.

■ g là hàm mục tiêu, và là một trong hai min hoặc max.

Mục tiêu là sau đó tìm ra một số trường hợp \boldsymbol{x} một lời giải tố i ưu, có nghĩa là, là một lời giải khả thi \boldsymbol{y}

$$m(x,y)=g\{m(x,y')\mid y'\in f(x)\}.$$

Đố i với mỗi bài toán tố i ưu hóa tổ hợp, có một bài toán quyế t định tương ứng yêu cầ u cho dù đó có là một lời giải khả thi đố i với một số biện pháp cụ thể m_0 . Ví dụ, nế u có một đồ thị G chứa các đỉnh u và v, một bài toán tố i ưu hóa có thể là "tìm một đường đi từ u tới v sử dụng các cạnh ít nhấ t". Bài toán này có thể có một câu trả lời, đó là, 4. Một bài toán quyế t định tương ứng sẽ là "một đường đi từ u tới v mà sử dụng 10 cạnh hoặc ít hơn?" Bài toán này có thể có được câu trả lời đơn giản hoặc là 'có' hoặc là 'không'.

Trong lĩnh vực thuật toán xấ p xỉ, các thuật toán được thiế t kế để tìm các lời giải gâ n tố i ưu cho các bài toán khó. Phiên bản quyế t định bình thường sau đó là một định nghĩa không đâ y đủ về bài toán này kể từ khi nó chỉ xác định các lời giải chấ p nhận được. Mặc dù chúng ta có thể giới thiệu các bài toán quyế t định phù hợp, bài toán này được mô tả đặc điểm tự nhiên hơn như là một bài toán tổ i ưu hóa. [2]

Bài toán tối ưu hóa NP

Bài toán tố i ưu hóa NP (NPO-"NP optimization") là bài toán tố i ưu hóa tổ hợp với các điề u kiện bổ sung sau. [3] Lưu ý ră ng các đa thức dưới đây là các hàm kích thước của đâ u vào của các hàm tương ứng, không phải là kích thước của một số tập hợp ẩn của các trường hợp đâ u vào.

- Kích thước của mỗi lời giải khả thi $y \in f(x)$ là đa thức bị chặn trong kích thước của ví dụ được đưa ra x,
- $\{x \mid x \in I\}$ $\forall a \{(x,y) \mid y \in f(x)\}$ có thể được ghi nhận trong thời gian đa thức, và
- m là có thể tính được thời gian đa thức.

Điề ù này ngụ ý ră ng bài toán quyế t định tương ứng thì nă m trong NP. Trong khoa học máy tính, các bài toán tố i ưu hóa thú vị thường có những đặc tính trên và cho nên đó là những bài toán NPO. Một bài toán ngoài ra còn được gọi là một bài toán tố i ưu hóa-P (PO), nế u có tổ n tại một thuật toán mà tìm các lời giải tố i ưu trong thời gian đa thức. Thông thường, khi đố i phó với lớp NPO, thứ được quan tâm trong các bài toán tố i ưu hóa mà các phiên bản quyế t định là NP-đâ y đủ. Lưu ý ră ng các quan hệ độ cứng luôn đố i với một số phép suy giảm nào đó. Do sự kế t hợp giữa các thuật toán xấ p xỉ và các bài toán tố i ưu hóa máy tính, các suy giảm duy trì xấ p xỉ trong một số khía cạnh là dành cho đố i tượng này được ưu tiên hơn so với mức giảm Turing và Karp thông thường. Một ví dụ về việc giảm như vậy sẽ giảm L. Vì lý do này, vấ n đề tố i ưu hóa với các phiên bản quyế t định hoàn chỉnh NP không được gọi là hoàn chỉnh NPO. [4]

NPO được chia thành các phân lớp sau tùy theo tính xấ p xỉ được của chúng: [3]

- NPO(I): Tương đương với FPTAS. Chứa bài toán xếp ba lô.
- NPO(II): Tương đương với PTAS. Chứa bài toán lịch Makespan.
- NPO(III)::Lớp của các bài toán NPO có các thuật toán thời gian đa thức sẽ tính toán các lời giải với chi phí ở hầu hết chi phí tối ưu c lần (đối với các bài toán cực tiểu hóa) hoặc một chi phí tối thiểu bằng 1/c chi phí tối ưu (fđối với các bài toán cực đại hóa).Trong cuốn sách của Hromkovič, đã loại trừ trong lớp này đều là các bài toán NPO (II) được lưu nếu P = NP. Nếu không có sự loại trừ, tương đương với APX. Chứa MAX-SAT và số liệu TSP (bài toán người bán hàng).

- NPO(IV)::Lớp các bài toán NPO với các thuật toán thời gian đa thức xấp xỉ lời giải tối ưu bởi một tỷ lệ đó là đa thức trong một logarit của kích thước đầu vào. Trong cuốn sách của Hromkovic, tất cả các bài toán NPO (III) được loại trừ lớp này trừ khi P = NP. Chứa bài toán bao gói tập hợp.
- NPO(V)::Lóp của các bài toán NPO với các thuật toán thời gian đa thức xấp xỉ lời giải tối ưu bởi một tỷ lệ giới hạn bởi một số hàm trên n. Trong cuốn sách của Hromkovic, tất cả các bài toán NPO (IV) được loại trừ lớp này trừ khi P = NP. Chứa hai bài toán TSP vàNhóm cực đại.

Một lớp quan tâm khác là NPOPB, NPO với các hàm chi phí đa thức bị chặn. Các bài toán với điề`u kiện này có nhiề`u tính chấ t mong muố n.

Tham khảo

- 1. A Boyd, Stephen P.; Vandenberghe, Lieven (2004).
- 2. ^ Ausiello, Giorgio; et al. (2003), Complexity and Approximation (Corrected ed.
- 3. ^ a b Hromkovic, Juraj (2002), Algorithmics for Hard Problems, Texts in Theoretical Computer Science (2nd ed.
- 4. ^ Kann, Viggo (1992), On the Approximability of NP-complete Optimization Problems, Royal Institute of Technology, Sweden, ISBN 91-7170-082-X

Xem thêm

Mục tiêu là sau đó tìm ra một số 'trường hợp \boldsymbol{x} một lời giải tố 'i ưu, có nghĩa là, là một lời giải khả thi \boldsymbol{y}

- Semi-infinite programming
- Bài toán quyết định
- Bài toán tìm kiếm
- Counting problem (complexity)
- Function problem

Lấy từ "https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Bài_toán_tối_uru_hóa&oldid=65288275"

Trang này được sửa đổi lần cuối vào ngày 31 tháng 7 năm 2021 lúc 04:03.

Văn bản được phát hành theo Giấy phép Creative Commons Ghi công—Chia sẻ tương tự; có thể áp dụng điều khoản bổ sung. Với việc sử dụng trang web này, bạn chấp nhận Điều khoản Sử dụng và Quy định quyền riêng tư. Wikipedia® là thương hiệu đã đăng ký của Wikimedia Foundation, Inc., một tổ chức phi lợi nhuận.